



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 28/08/2025 (Thứ Năm)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
1.2	22:10	01:45	↗
3.2	04:13	07:15	↘
1.3	10:34	14:15	↗
3.1	16:37	19:45	↘
1.6	22:38	02:00	↗
3.2	04:27	07:45	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Quân	JOSCO LUCKY	7.5	172	18,885	H25 - TCHP	03:00	Y/c MP, SR	01-12
2	P.Tuấn	EVER OPUS	10.5	195	27,025	P/s3 - BP7	03:30	Thả neo, tăng cường dây	A2-A5
3	M.Hùng	HAI TIAN LONG	6	98	3,609	P/s1 - CL1	10:30	//1330	A3-08
4	V.Tùng	MCC ANDALAS	8.8	148	9,954	P/s3 - CL2	10:30	//1330	A2-A5
5	Kiên	PEGASUS PROTO	9.4	172	18,354	P/s3 - CL3	11:30	//1430	A1-A6
6	Giang	SINOTRANS TIANJIN	8.4	144	9,930	P/s3 - CL4-5	09:30	//1230	A3-08
7	Đảo	NORD SERAPHINA	10	172	18,508	P/s3 - BNPH	15:00	//1800	A1-SG99
8	V.Dũng	EVER CHEER	10.4	172	17,933	P/s3 - CL7	14:30	//	A1-A3
9	N.Hoàng	NICOLINE MAERSK	9.6	199	27,733	P/s3 - CL4	16:00	//1900	A2-A5
10	V.Hoàng - Uy	WAN HAI 296	10.5	175	20,918	P/s3 - BP7	14:30	Thả neo, tăng cường dây	A2-A5
11	K.Toàn - Quyết	SPIL NIRMALA	10.3	212	26,638	P/s3 - CL4-5	16:30	//20.00	A1-A6
12	Tân - M.Cường	POS HOCHIMINH	9.4	173	18,085	P/s3 - CL1	21:30	//0030	A1-08

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Trung - P.Cần	OOCL VIOLET	13.1	367	159,260	P/s3 - CM4	03:00	MP-3NM-VTX	A9-A10-SF1
2	Chương - Nhật	ZIM PEARL	12.3	272	74,693	P/s3 - CM2	04:00	Y/c MP	KS-AWA
3	Đ.Toàn - Sơn	HMM PRIDE	12.5	366	142,620	CM3 - P/s3	11:00	MP	MR-KS-AWA
4	M.Tùng - N.Trường	WAN HAI 333	9.8	210	32,120	P/s3 - CM3	11:00	Y/c MT	KS-AWA
5	Đ.Chiến - Đức	ONE FALCON	11.1	365	146,287	P/s3 - CM3	20:30	MP-3NM-DL	MR-KS-AWA
6	Duyệt - N.Trường	WAN HAI 333	10.8	210	32,120	CM3 - P/s3	18:00		KS-AWA

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
-----	----------	--------	-----	-------	-----	---------	-------	---------	---------

1	Đ.Minh	PANCON BRIDGE	10	172	18,040	BP7 - P/s3	02:00	LT	A2-A5
2	Khái	MILD CONCERTO	7.7	148	9,929	TCHP - H25	01:00	SR	01-12
3	P.Hải	INTERASIA VISION	9.6	170	18,935	CL1 - P/s3	13:30	LT	A1-A6
4	H.Trường - Quang	YM CELEBRITY	9.3	210	32,720	CL4-5 - P/s3	12:30	LT	A1-A6
5	Nghị	HONG AN	9.3	172	18,724	CL3 - P/s3	14:30	LT	A1-A6
6	M.Hải - N.Chiến	EVER OPTIMA	9.5	195	27,025	CL5 - P/s3	12:30	LT	A2-A5
7	Thịnh	XIN MING ZHOU 106	8.8	172	18,731	BNPH - P/s3	18:00	LT	A2-A3
8	P.Thùy	JOSCO LUCKY	9	172	18,885	TCHP - H25	03:30	SR	01-12
9	Đ.Long	CNC PUMA	8.7	186	31,999	CL4 - P/s3	19:00		A1-A6
10	N.Tuấn	MCC ANDALAS	8.5	148	9,954	CL2 - P/s3	00:00		A2-A5
11	Hoàn	SINOTRANS TIANJIN	7.5	144	9,930	CL4-5 - P/s3	19:30		A3-08
12	Diệu	HAI TIAN LONG	5.5	98	3,609	CL1 - H25	00:00	SR	A3-08
13	Đức - N.Hiến	ARICA BRIDGE	9.5	200	27,094	CL5 - P/s3	00:00	Cano DL, LT	A2-A6
STT	Hoa tiêu	Tàu dôi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Thanh	EVER OPUS	10.5	195	27,025	BP7 - CL5	13:00		A2-A5

